

Số: 1120/2017/QĐST-HNGĐ

Gò Vấp, ngày 21 tháng 8 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 387/2017/TLST-HNGĐ ngày 24/03/2017 về việc “Ly hôn” giữa:

- Nguyên đơn:

Chị Nguyễn Thị Cẩm H, sinh năm 1979; địa chỉ cư trú: đường Đ, phường P, quận Q, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị đơn:

Anh Lê Tấn C, sinh năm 1981; địa chỉ cư trú: đường Đ, phường P, quận Q, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 8 năm 2017;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 8 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Chị Nguyễn Thị Cẩm H và Anh Lê Tấn C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ vợ chồng:

Chị Nguyễn Thị Cẩm H và Anh Lê Tấn C thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 58 quyền số 01 đăng ký ngày 10/7/2009 do UBND xã Thanh Vĩnh Đông huyện Châu Thành tỉnh Long An cấp hết hiệu lực kể từ ngày quyết định này có hiệu lực pháp luật.

2.2. Về con chung:

Giao con chung tên Lê Nguyễn Kỳ A (sinh ngày 07/11/2009) cho Chị Nguyễn Thị Cẩm H trực tiếp nuôi dưỡng. Việc cấp dưỡng nuôi con do hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Lê Tấn C có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với Chị Nguyễn Thị Cẩm H.

Anh Lê Tấn C có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con, khi cần thiết đôi bên được quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

2.3. Về tài sản chung và nợ: hai bên khai không có nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết tài sản chung.

2.4. Về án phí:

Án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 (Một trăm năm mươi ngàn) đồng do Chị Nguyễn Thị Cẩm H tự nguyện nộp được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp (300000 đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0018109 ngày 24/03/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Gò Vấp Thành phố Hồ Chí Minh. Chị Nguyễn Thị Cẩm H còn được nhận lại 150.000 (Một trăm năm mươi ngàn) đồng chênh lệch.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- UBND xã Thanh Vĩnh Đông huyện Châu Thành tỉnh Long An;
- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- VKSND quận Gò Vấp;
- CCTHADS quận Gò Vấp;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Hồ Thanh Bạch